

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐIỀN
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

Bản án số: 39/2023/HS-ST
Ngày: 22 - 3 - 2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung.

- Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Công Danh

Bà Trần Thị Mộng Thu

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tín – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền tham gia phiên tòa:
Ông Phan Phúc Huy – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2023/HSST ngày 31 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy K, sinh năm: 2002 tại tỉnh Đắk Nông; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Q, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy K1 và bà Nguyễn Thị Đ; vợ, con: Không; Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam ngày 28/10/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B. (có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn Đ1, sinh năm: 1988. (vắng mặt).

Nơi đăng ký HKTT: xã Q, huyện Q, tỉnh Thừa Thiên Huế

Chỗ ở: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1972. (có mặt).

Địa chỉ: Thôn Q, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

- Người làm chứng:

1- Anh Trần Văn T (Tuấn B), sinh năm: 1999. (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ A, ấp P, xã P, huyện L, tỉnh BRVT

2- Anh Phạm Văn C, sinh năm: 1994. (có mặt).

HKTT: Ấp T, xã M, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

3- Chị Nguyễn Thị Bích H, sinh năm: 1981. (có mặt).

Địa chỉ: Tổ A, ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

4- Chị Vương Uyên Hàn N, sinh năm: 1973 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ A, ấp P, xã P, huyện L, tỉnh BRVT

5- Anh Vương Vĩnh P, sinh năm: 1978 (vắng mặt).

Địa chỉ: G tổ A, ấp P, xã P, huyện L, tỉnh BRVT

6- Chị Vương Uyên Hạ V, sinh năm: 1981 (vắng mặt).

7- Anh Lê Thanh H1, sinh năm: 1984 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ A, ấp P, xã P, huyện L, tỉnh BRVT

8- Anh Trương Văn N1, sinh năm: 2003 (vắng mặt).

HKTT: Thôn T, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận

Chỗ ở: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh BRVT.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 50 phút ngày 17/8/2022, Nguyễn Duy K ngồi nhậu cùng với Phạm Văn C và một số người bạn tại nhà chị Nguyễn Thị Bích H thuộc ấp P, xã P, huyện L. Sau đó, K điều khiển xe mô tô chở bạn gái về nhà và đi mua nước đá. Khi K chạy xe đi về ngang qua nhà anh Vương Vĩnh P (gần nhà chị H) thì gặp P cùng với anh Trần Văn T, anh Nguyễn Văn Đ1, chị Vương Uyên Hàn N và chị Vương Uyên Hạ V đang ngồi ăn uống trước nhà. Thấy K chạy xe mô tô với vận tốc nhanh và đường có nhiều trẻ nhỏ nên anh P gọi K lại và nhắc nhở Khương nhưng Khương không nghe. Đ1 đòi đánh K nên Khương chạy xe bỏ đi. Khi về đến nhà chị H, Khương kể lại sự việc trên cho C nghe. Lúc này, Chiến nói K ở nhà, để Chiến qua nói chuyện với P. Sau đó, C đứng dậy đi qua nhà Phúc, chị H thấy vậy cũng đi theo sau và K đi theo sau cùng. Khi đi được khoảng 15m, Khương quay lại nhà bếp của chị H lấy 01 con dao (dài 27,5cm, cán bằng nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng) mang theo trong người (C và chị H không biết việc K quay lại nhà lấy dao mang theo). Khi đến nhà anh P, C hỏi anh Phúc về việc tại sao chửi và đòi đánh K rồi hai bên xảy ra cãi vã nhau. Ngay lúc này, T xông đến dùng tay đâm vào mặt anh C 02 đến 03 cái làm anh Chiến té ngã úp mặt xuống đường. Tuấn tiếp tục cầm cái rổ bằng nhựa dùng để đựng rác ngoài đường đánh vào đầu C 01 cái từ

trên xuống, thấy Chiến bị đánh nên chị H cùng với mọi người vào can ngăn T ra và chị Hạnh kéo C về nhà chị Hạnh. Cùng lúc này, K lấy con dao cất giấu trong người ra xông vào chém anh Đ1, anh Đông đưa tay lên đỡ nên bị chém trúng vào tay, K tiếp tục dùng dao chém vào vai phải và vùng ngực bụng bên trái của anh Đ1 gây thương tích. Do bị chém nên anh Đông giằng co con dao với K, trong lúc giằng co làm con dao gây thương tích cho anh Đông ở bàn tay phải. T thấy Khương chém anh Đ1 nên cầm cái rổ bằng nhựa đánh vào tay cầm dao của K làm rơi con dao xuống đất. Sau đó, Khương bỏ chạy về nhà chị H, còn anh Đ1 được đưa đi bệnh viện B1 để điều trị thương tích. Sau đó, người nhà anh Đông đến trình báo cơ quan công an.

Tại cơ quan điều tra, qua làm việc Nguyễn Duy K đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ và xử lý: 01 con dao (dài 27,5cm, cán bằng nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng). Hiện đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quản lý chờ xử lý.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 356/TgT ngày 21/9/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh B kết luận đối với thương tích của anh Nguyễn Văn Đ1 như sau:

- 1- Dấu hiệu chính qua giám định:
 - 02 sẹo lớn; 02 sẹo trung bình; 01 sẹo nhỏ.
- 2- Về vật gây thương tích, chiều hướng tác động:
 - Các thương tích nêu trên: Được gây ra do sự tác động tương hỗ của vật cứng có cạnh sắc, tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng:
 - + Thương tích 1: Từ trước ra sau, khả năng từ phải sang trái.
 - + Thương tích 2: Từ trước ra sau
 - + Thương tích 3: Từ dưới lên trên, từ phải sang trái
 - + Thương tích 4,5: Khả năng do một lần tác động, chiều hướng từ sau ra trước.
- 3- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là: 11%. Trong đó:
 - Thương tích 1,3: Mỗi thương tích có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03%
 - Thương tích 2,5: Mỗi thương tích có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02%
 - Thương tích 4: Có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01%.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bà Nguyễn Thị Đ (mẹ của bị cáo) đã bồi thường tiền điều trị thương tích cho anh Nguyễn Văn Đ1 số tiền 60.000.000đồng (trong đó K 30.000.000đồng và bà Đ 30.000.000đồng). Anh Đ1 đã nhận số tiền trên và làm đơn bãi nại không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số: 26/CT-VKSLĐ ngày 31/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã truy tố Nguyễn Duy K về

tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa;

+ Đại diện VKS vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng, đề nghị HĐXX áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38, xử phạt Nguyễn Duy K về tội “Cố ý gây thương tích” với mức hình phạt từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Đã xong. Ngoài ra còn đề nghị về xử lý vật chứng.

+ Bị cáo Nguyễn Duy K thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo thấy mình không bị oan, bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về với gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và các Quyết định của cơ quan người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, Điều tra viên, kiểm sát viên. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục đảm bảo theo qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Duy K đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 20 giờ 50 phút ngày 17/8/2022 tại nhà của anh Vương Vĩnh P, K đã có hành vi dùng 01 con dao (dài 27,5cm, cán bằng nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng) chém nhiều nhát trúng vào cánh tay trái, vai phải và vùng ngực bụng của anh Nguyễn Văn Đ1 gây thương tích. Theo kết luận giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra của anh Đ1 là 11%. Bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại tỷ lệ tổn thương cơ thể 11%. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Duy K đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ sức khỏe và khả năng nhận thức về hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, chỉ từ việc nhắc nhở khi chạy xe nhanh mà bị cáo đã có hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm gây

thương tích cho bị hại, cho thấy bị cáo là người xem thường pháp luật và sức khỏe của người khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bằng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để giáo dục bị cáo nói riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo, nên căn cứ điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Đ1 đã nhận tiền bồi thường, có đơn xin bãi nại và không có yêu cầu gì thêm nên không xét đến.

[7] Đối với bà Đ đã bỏ ra số tiền 30.000.000đồng để bồi thường thiệt hại cho anh Đ1, bà Đ không yêu cầu K trả lại số tiền này, nên HĐXX không xét đến.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 con dao (dài 27,5cm, cán bằng nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng), đã qua sử dụng là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với Trần Văn T có hành vi dùng tay đánh vào mặt anh Phạm Văn C và dùng cái rổ bằng nhựa đánh vào người anh C và K, do thương tích nhẹ nên anh C và K không yêu cầu giám định thương tích và không yêu cầu xử lý đối với T. Cơ quan CSĐT Công an huyện L đã chuyển xử lý hành chính đối với hành vi của T, nên HĐXX không xét đến.

[10] Đối với Phạm Văn C và Nguyễn Thị Bích H, khi qua nhà anh P nói chuyện không biết việc K quay lại nhà lấy dao. Việc K lấy dao mang theo và chém anh Đ1 là do tự phát của K. Do đó, không có đủ cơ sở để xử lý C và H đồng phạm với K về tội “Cố ý gây thương tích”.

[11] Án phí: Bị cáo Nguyễn Duy K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy K phạm tội **“Cố ý gây thương tích”**.
2. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự,
Xử phạt: Nguyễn Duy K 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 28/10/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã xong

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 con dao (dài 27,5cm, cán bằng nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng), đã qua sử dụng

(Vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng số 42/BB-CCTHADS ngày 31/01/2023).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Duy K phải chịu 200.000đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22/3/2023), bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND H.Long Điền;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Công an H.Long Điền;
- THA hình sự, dân sự;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PC10; PV06 CA tỉnh BR-VT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; AV.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ngọc Dung

HỘI ĐỒNG XỬ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ